TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 10 – ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 149/2026/QĐST-DS	*Đồng Nai, ngày 26 tháng 5 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 18 tháng 5 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 223/2026/TLST- DS, ngày 15 tháng 10 năm 2025 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Huỳnh Thị G, sinh năm 1972; Địa chỉ: Tổ 3, ấp 2, xã Đ N, huyện H Q, tỉnh Bình Phước, Nay là xã T K, TP. Đồng Nai.

- Bị đơn: Bà Trương Thị Thu H, sinh năm 1975

Ông Võ Hoàng Hi, sinh năm 1960; Cùng địa chỉ: Tổ 3, ấp Đg T, xã Đ N, huyện H Q, tỉnh Bình Phước, nay là xã T K, TP. Đồng Nai.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Trương Thị Thu H và ông Võ Hoàng H có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Huỳnh Thị G, số tiền 1.000.000.000đ (Một tỷ đồng). Phương thức trả nợ 01 lần vào ngày 15/5/2027.

Bà Trương Thị Thu H có nghĩa vụ trả cho bà Huỳnh Thị G số tiền 3.350.000.000đ (Ba Tỷ, ba trăm triệu đồng). Phương thức trả nợ 01 lần vào ngày 15/5/2027.

3. Về tiền án phí dân sự sơ thẩm: Bà Trương Thị Thu H tự nguyện chịu án phí tiền 56.175.000 đồng. Bà Huỳnh Thị G không phải chịu án phí, Hoàn trả bà Huỳnh Thị G số tiền là 57.325.000 đồng (Năm bảy triệu, ba trăm hai mươi lăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0003510, ngày 15/10/2025 tại Thi hành án dân sự TP. Đồng Nai.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản lãi của số tiền còn phải thi hành theo theo mức lãi quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND KV10 - Đồng Nai;
-.THADS - Đồng Nai;
- Lưu hồ sơ vụ án. (9Bản)

THẨM PHÁN

Lê Văn Ngọc